**Mẫu số 03 - Phụ lục 03**

 *(Ban hành kèm theo Thông tư số 19/2016/TT-BLĐTBXH ngày 28 tháng 6 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)*

|  |  |
| --- | --- |
| …........ (1)........... | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
|  | ..........(2)......., *ngày*.....*tháng*....... *năm 20*...... |

**DANH SÁCH DỰ KIẾN NHỮNG NGƯỜI TRỰC TIẾP THỰC HIỆN VIỆC**

**ĐÁNH GIÁ KỸ NĂNG NGHỀ**

**A. Đối với nghề:** ......................... (3)..........................

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số****TT** | **Họ và tên** | **Đơn vị công tác** | **Vị trí/** **chức danh****đang****đảm nhận** | **Số CCCD/ CMND/****Hộ chiếu** | **Mã số thẻ đánh giá viên**(4) | **Bậc trình độ kỹ năng** **đánh giá**(5) |
| 1 |  |  |  |  |  |  |
| 2 |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |

**B. Đối với nghề:** ......................... (3)..........................

 …(6)…

**C. …**(7)**…**

Tổng số người có tên trong danh sách là ………. người./.

 (8)

(9)

(10)

(1) Tên tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận;

(2) Địa danh tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương;

(3) Ghi tên nghề đề nghị cấp giấy chứng nhận hoạt động đánh giá, cấp chứng chỉ kỹ năng nghề quốc gia;

(4) Theo mã số trong thẻ đánh giá viên của người được cấp thẻ;

(5) Theo bậc trình độ kỹ năng nghề được phép đánh giá trong thẻ đánh giá viên của người được cấp thẻ;

(6) Các nội dung kê khai đối với nghề này tương tự như với nghề đã kê khai trước;

(7) Tiếp tục với các nghề khác (nếu có);

(8) Chức danh của người đứng đầu tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận;

(9) Chữ ký của người đứng đầu và dấu của tổ chức đề nghị cấp giấy chứng nhận;

(10) Họ và tên của người ký.